

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm phân tích phân loại hàng hóa XNK chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại thông báo số 1022/TB-PTPLHCM ngày 15/05/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Dầu bôi trơn (dùng trong công nghiệp sản xuất thép tấm lá) Quakerol TLPM 1.0).

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH Một thành viên Thép tấm lá Phú Mỹ-Vnsteel; Địa chỉ: KCN Phú Mỹ 1, Phú Mỹ, Tân Thành, BR-VT; MST: 3502270157.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10026317546/A12 ngày 12/01/2015 đăng ký tại Chi cục HQ CK Cảng Phú Mỹ (Cục Hải quan Vũng Tàu).

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:

Chế phẩm bôi trơn dựa trên nền dầu béo, dạng lỏng.

5. Kết quả phân loại:

Tên thương mại: Quakerol TLPM 1.0.

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng:

Chế phẩm bôi trơn dựa trên nền dầu béo, dạng lỏng.

Ký, mã hiệu, chủng loại: không có thông tin

Nhà sản xuất: không có thông tin.

thuộc nhóm **34.03**: “Các chế phẩm bôi trơn (kể cả các chế phẩm dầu cắt, các chế phẩm dùng cho việc tháo bu lông hoặc đai ốc, các chế phẩm chống gỉ hoặc chống mài mòn và các chế phẩm dùng cho việc tách khuôn đúc, có thành phần cơ bản là dầu bôi trơn) và các chế phẩm dùng để xử lý bằng dầu hoặc mỡ cho các vật liệu dệt, da thuộc, da lông hoặc các vật liệu khác, nhưng trừ các chế phẩm có thành phần cơ bản chứa 70% trở lên tính theo trọng lượng là dầu có nguồn gốc từ dầu mỏ hoặc các loại dầu thu được từ khoáng bi-tum”; phân nhóm **3403.99** “- - Loại khác”; mã số **3403.99.19** “- - - - Loại khác”. tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *ms*

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để thực hiện);
- Chi cục HQ CK Cảng Phú Mỹ (Cục HQ BR- Vũng Tàu);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Hà (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Dương Thái